ĐỂ THI LÝ THUYẾT HK2 NĂM HỌC 2013 – 2014 MÔN THI: KỸ THUẬT LẬP TRÌNH LỚP: TH2013 THỜI GIAN: 90 PHÚT

(Không được sử dụng tài liệu)

Câu 1 Viết hàm cho phép chèn phần từ 0 vào trước các phần từ chẵn trong máng 1 chiều các số nguyên (màng cấp phát động).

Ví dụ: Màng ban đầu: 3 2 6 7 8 Mặng kết quá: 3 0 2 0 6 7 0 8

Câu 2

Cho cấu trúc dữ liệu đệ quy biểu diễn thông tin của một người như sau:

```
struct Nguoi

(
char *hoten; // Ho tên.
int tuoi; // Tuổi.
Nguoi *cha; // Thông tin cha, NULL nêu khuyết thông tin.
Nguoi *me; // Thông tin me, NULL nêu khuyết thông tin.
```

Viết hàm đệ quy tim người lớn tuổi nhất trong dòng họ của một người cho trước (gồm bên nội, bên ngoại, và chính người đỏ).

Câu 3

Một cấu trúc dữ liệu hàng đợi được đặt tên SinglyLinkedListQueue có các thao tác cơ bản sau:

- enqueue: thêm phần từ vào háng đọi.
- dequeue: lấy phần từ ra khỏi hàng đợi.
- first: đọc phần từ tại vị trí đầu hàng đợi.
- empty: kiểm tra hàng đợi có rỗng không.

Hàng đợi này được cài đặt dựa trên một danh sách liên kết được đặt tên SinglyLinkedList.

- a) Hãy khai báo danh sách liên kết SinglyLinkedList và viết các hàm cần thiết trên danh sách liên kết này để có thể cài đặt được hàng đợi nêu trên.
- b) Hãy cài đặt hàng đợi SinglyLinkedListQueue với những thao tác cơ bản nêu trên, bằng cách sử dụng danh sách liên kết SinglyLinkedList và những hàm đã viết trong câu a,

Câu 4

Cho dãy số nguyên dương {Fn} được định nghĩa như sau (với a là số nguyên dương):

$$F_0 = a$$
, $F_1 = 2a$, $F_2 = 5a$
 $F_{(n+2)} = 3F_n$. $5F_{(n-1)} + F_{(n-1)}$ néu n ≥ 1

- a) Cho số nguyên không âm n và số nguyên đương a, hãy đề xuất thuật toán và viết hàm tính giá trị Fn với yêu cầu không dùng đệ qui, không dùng màng để lưu giá trị tạm, và hàm có độ phức tạp O(n).
- b) Cho hai số nguyên dương a và M (M≥a). Hãy viết hàm tìm chỉ số n sao cho F_n ≤ M và F_n lớn nhất.